

THÁCH THỨC CỦA CHÂU ÂU TRƯỚC TÁC ĐỘNG CỦA CUỘC XUNG ĐỘT TẠI UKRAINE

VŨ ĐỨC LIÊM*
NGUYỄN ANH HÀO**

1. Dẫn nhập

Nhân loại đang trong một hệ thống thế giới mà ở đó bất cứ biến động khu vực nào cũng tiềm ẩn tạo ra các cơn địa chấn toàn cầu. Tính toán của hãng Bloomberg cho thấy chỉ cần một cuộc phong tỏa Đài Loan cũng có thể gây thiệt hại kinh tế ở mức 10% GDP toàn cầu, tức khoảng 10.000 tỉ USD. Hệ quả này lớn hơn cuộc khủng hoảng dịch bệnh Covid-19 và khủng hoảng tài chính thế giới 2008 (1). Điều này thúc đẩy các quốc gia trung bình và nhỏ cần phải xem xét một cách kỹ lưỡng các tác động mang tính toàn cầu của xung đột khu vực, đặc biệt trong bối cảnh tương tác quốc tế trở nên chặt chẽ và liên hệ giữa các nước trở nên phức tạp, không có sự chia “phe” một cách rõ ràng như trong thời kỳ Chiến tranh Lạnh.

Một trong những phép thử quan trọng nhất của khung cảnh địa chính trị - quân sự, địa kinh tế này diễn ra vào ngày 24-4-2022 khi Nga tiến hành “Chiến dịch quân sự đặc biệt” vào lãnh thổ Ukraine. Ngay lập tức, cuộc xung đột này trở thành màn đối đầu quân sự quy mô nhất ở châu Âu từ năm 1945. Sau hai năm, Nga tuyên bố kiểm soát 18% lãnh thổ Ukraine. Theo Liên hợp quốc, cuộc xung đột đã gây ra cái

chết của 10.3778 dân thường và làm bị thương 19.632 người. Về quân sự, số lính Nga thương vong là 170.000 và lính Ukraine là 383.000 (theo các con số thống kê từ phía Mỹ). Cuộc xung đột cũng đưa lại nhiều hệ quả, đặc biệt là với Ukraine. Dân số Ukraine năm 2021 là 43,5 triệu người đã giảm xuống còn 37,9 triệu (2024) với 6,3 triệu người đã ra nước ngoài (2). Hàng trăm tỉ USD đã đổ vào cuộc xung đột, riêng Mỹ đã chi 113 tỉ USD tính đến đầu năm 2024, tuy nhiên quy mô và tính chất của cuộc xung đột vẫn chưa có dấu hiệu hạ nhiệt.

Bài viết này sẽ làm rõ ảnh hưởng của cuộc xung đột tại Ukraine đối với châu Âu thông qua các phân tích chính trị, quân sự và kinh tế của giới học giả và truyền thông châu Âu, Bắc Mỹ và Trung Quốc. Tầm quan trọng và tính chất phức tạp của cuộc xung đột không chỉ đến từ quy mô và sự khốc liệt của nó mà còn bởi vai trò chính trị, quân sự và kinh tế của các bên tham gia. Trước khi xảy ra xung đột, Nga là nhà cung cấp năng lượng quan trọng nhất của châu Âu, tuy nhiên chỉ một năm sau đó, Mỹ đã thay thế vai trò này (3). Trong khi đó Ukraine là nước châu Âu có diện tích lớn nhất, quốc gia này từng là vựa lúa mì

*TS. Khoa Lịch sử, Trường Đại học Sư phạm Hà Nội

**Trường Cao Đẳng FPT POLYTECHNIC, Tp. Hồ Chí Minh

của Liên Xô, hiện là một trong những quốc gia xuất khẩu lương thực hàng đầu thế giới, cung cấp 10% lúa mì, 15% ngô và 13% đại mạch (4).

Trong bối cảnh của những biến động này, không ngạc nhiên khi châu Âu là khu vực chịu ảnh hưởng lớn nhất từ cuộc xung đột tại Ukraine. Các sức ép về quân sự, an ninh, cam kết kinh tế, và nhu cầu chuyển đổi hệ thống sản xuất, năng lượng,... đã đặt ra nhiều thách thức đối với châu lục này. Trong bài phát biểu tại Đại học Sorbonne ngày 25-4-2024, Tổng thống Pháp Emmanuel Macron thậm chí đã cảnh báo về “nguy cơ lụi tàn” của châu Âu nếu các quốc gia không tìm cách ứng phó thành công với sự leo thang của cuộc xung đột tại Ukraine và những chuyển dịch địa chính trị mới. EU vẫn còn lúng túng trong cách thức giải quyết xung đột địa chính trị liên quan đến nước Nga và đặc biệt là bắt đầu nhận ra tầm quan trọng để có một nền chính trị và quân sự độc lập hợp với Mỹ (5). Đó đều là những nghị trình mang ý nghĩa sống còn với châu Âu - khu vực vốn đang bị nhiều cường quốc châu Á mới nổi cạnh tranh khốc liệt. Điều này càng có ý nghĩa quan trọng trong bối cảnh chuyển dịch của nền chính trị toàn cầu và sự định hình của quan hệ quốc tế thời hậu Chiến tranh Lạnh.

Tuy nhiên cũng chính lúc đó, nền chính trị quốc tế dường như đang lâm vào cảnh “hỗn loạn” ở nhiều trung tâm quyền lực lớn mà một trong các nguyên nhân được chỉ ra trong bài phát biểu của cựu Thủ tướng Anh Tony Blair: sự chuyển dịch từ nền chính trị “cánh tả, cánh hữu” (*left-right political spectrum*) sang nền chính trị “đóng, mở” (*open-closed political spectrum*) (6). Chúng ta thấy rõ dấu ấn của sự chuyển đổi này trong cách thức xã hội châu Âu và Mỹ tương tác với cuộc xung đột tại Ukraine, từ

cách Hạ viện Mỹ chia rẽ trong các khoản tài chính hỗ trợ chính quyền Kiev đến xung đột giữa các nước và khuynh hướng chính trị ở châu Âu trong cách thức ứng phó với cuộc khủng hoảng Ukraine. Cuối cùng, điều này có tác động như thế nào đến khung cảnh địa chính trị, quân sự và kinh tế toàn cầu? Thách thức của nó đến các khu vực khác như châu Á - Thái Bình Dương? Và đặc biệt là với các nước như Việt Nam: đâu là hàm ý chính sách có thể học hỏi được trong khung cảnh của một cuộc xung đột quân sự như thế?

2. Thách thức an ninh, chính trị

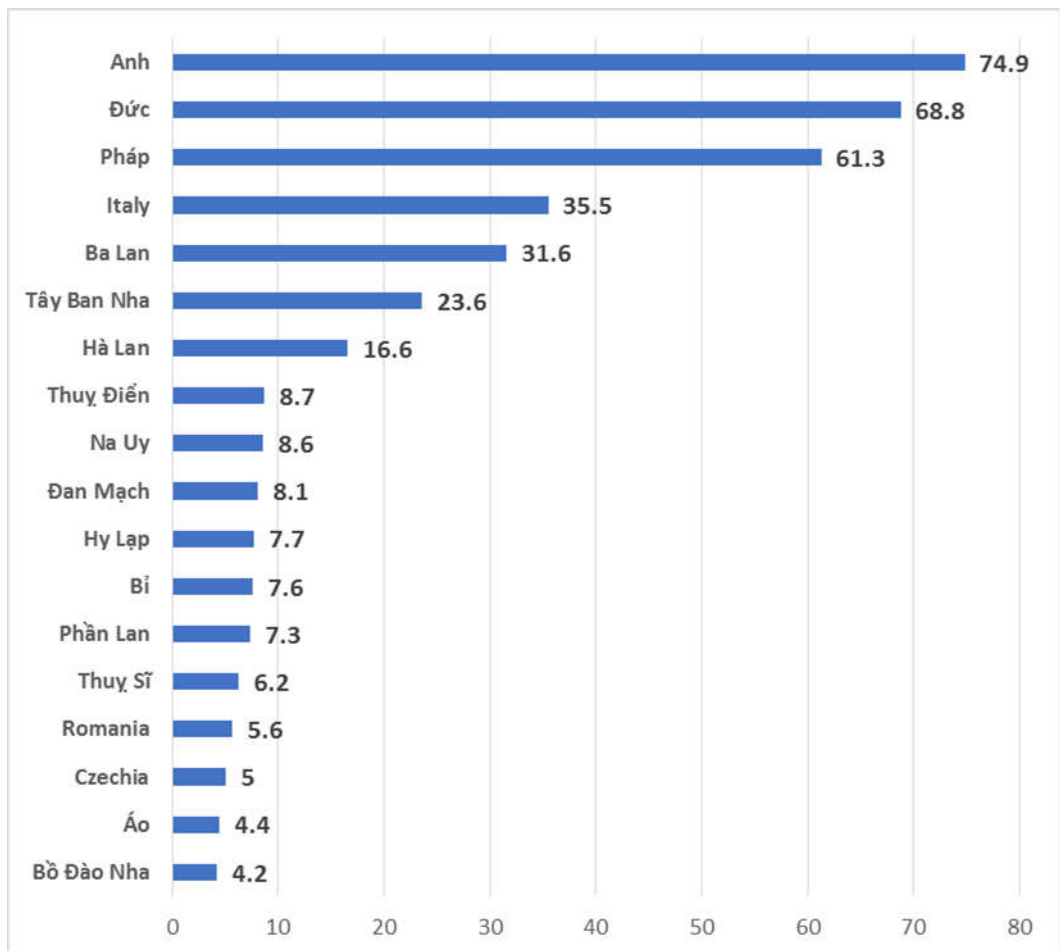
Thách thức an ninh, chính trị là tác động lớn nhất mà cuộc xung đột tại Ukraine tạo ra đối với châu Âu. Chúng ta sẽ xem xét tác động này trên một vài khía cạnh quan trọng. Đầu tiên là sức ép gia tăng đầu tư quốc phòng. Cuộc xung đột tại Ukraine đang tác động sâu sắc đến bức tranh an ninh toàn cầu nói chung và châu Âu nói riêng. Đến trước cuộc xung đột, vấn đề chính trị gây chia rẽ châu Âu nhất là Brexit (nước Anh tách khỏi Liên minh châu Âu, 2016) và sự bất đồng giữa Mỹ với các thành viên châu Âu trong NATO xung quanh việc chia sẻ chi phí quân sự của khối (7). Tuy nhiên, cuộc xung đột tại Ukraine đã làm thay đổi cục diện chính trị, quân sự này và nhanh chóng trở thành vấn đề được quan tâm nhất. Tâm lý bất ổn và gia tăng nhu cầu tự vệ làm chi tiêu cho quân sự toàn cầu năm 2023 đạt mức kỷ lục 2.440 tỷ USD, tăng 6,8% so với năm 2022. Đây là tỷ lệ tăng cao nhất kể từ năm 2009, theo báo cáo công bố ngày 22-4-2024 của Viện Nghiên cứu Hòa bình Quốc tế Stockholm (SIPRI), đồng thời cũng là mức chi tiêu quân sự toàn cầu lớn nhất trong một năm được ghi nhận kể từ khi SIPRI thành lập gần 60 năm trước (8). Báo cáo của SIPRI cũng chỉ ra 2023 là năm đầu tiên chi tiêu

quân sự tăng tại tất cả 5 khu vực địa lý, trong đó chỉ tiêu ở Trung Đông tăng 9%, lên mức 200 tỷ USD. Đây là khu vực có tỷ lệ tăng trên GDP cao nhất ở mức 4,2%, tiếp đó là châu Âu, châu Phi, châu Á - châu Đại Dương và châu Mỹ. Hai quốc gia chi tiêu quốc phòng hàng đầu là Mỹ và Trung Quốc, lần lượt chiếm tỷ lệ 37% và 12% tổng chi tiêu quân sự toàn cầu năm 2023.

Trong khi đó châu Âu đã buộc phải tăng đầu tư quốc phòng năm 2023 lên mức cao nhất từ năm 1989 đến nay, vượt 62% so với năm 2014, 16% so với 2022, đạt mức 588 tỉ USD. Hầu hết các nước châu Âu là thành viên NATO đều tăng chi phí quốc phòng,

ngoại trừ ba nước là Romania, Hy Lạp và Italy. Anh là nước chứng kiến sự gia tăng lớn nhất, lên mức 2,3% GDP. Trong khi Ba Lan là nước có tỉ lệ tăng chi phí quốc phòng trên GDP lớn nhất, chiếm 3,8% GDP (năm 2023, 4%) (9). Bên ngoài NATO, quốc gia đáng chú ý nhất về chi tiêu quốc phòng đương nhiên là Ukraine, hiện xếp thứ 8 thế giới (2023) với mức tăng trưởng là 51%, lên 64,8 tỷ USD. Con số này chiếm đến 37% GDP của Ukraine. So với năm 2014, chi tiêu quân sự của Kiev tăng 12,7 lần, mà một phần quan trọng đến từ viện trợ của hơn 30 quốc gia (10). Trong khi đó, đối với nước Nga, chi phí quân sự trong các năm

Hình 1: Biểu đồ mức chi tiêu quân sự của các quốc gia Tây Âu năm 2023



Nguồn: <https://www.euronews.com>, đơn vị: tỉ USD.

2019-2021 khoảng 3 đến 3,6 nghìn tỉ rubles (44.1 đến 48.5 tỉ USD, tương đương 3-4% GDP) (11). Tuy nhiên, năm 2023, chính phủ Nga đã tăng khoản chi lên hơn 3 lần (160 tỉ USD), tức tương đương 40% ngân sách hay 10% GDP (12).

Quy mô gia tăng đầu tư quân sự hai năm qua phản ánh tác động lớn của cuộc xung đột tại Ukraine đối với hệ thống phòng thủ của “lục địa già”. Trong bối cảnh nhiều nước châu Âu, dù có nền kinh tế phát triển, nhưng phải đối mặt với nhiều sức ép về kinh tế, xã hội, nhập cư, xung đột văn hoá, sắc tộc, chia rẽ chính trị trong nước,... thì việc phải gia tăng ngân sách quốc phòng, hỗ trợ quân sự, viện trợ kinh tế cho Ukraine góp phần làm trầm trọng hơn các vấn đề này.

Cuộc xung đột tại Ukraine tạo ra các thách thức an ninh, chính trị mới và nhu cầu cấu trúc lại hệ thống hợp tác quân sự châu Âu một cách quyết liệt. Về ngắn hạn, cuộc xung đột đã khiến cho sự gắn kết và vận hành giữa Anh, Mỹ, Liên minh châu Âu trở nên gắn bó chặt chẽ hơn, đặc biệt là hợp tác trong khuôn khổ NATO. Chỉ ít năm trước, dưới thời của Tổng thống Donald J. Trump (2017-2021), NATO đối mặt với khủng hoảng và chia rẽ lớn khi Mỹ gây sức ép buộc các nước châu Âu phải đóng góp đủ ngân sách, nếu không Mỹ sẽ “bỏ mặc” khi các nước này bị tấn công (13). Tổng thống Pháp Emmanuel Macron phản ứng lại bằng cách cho rằng NATO khi đó đã “chết não” (2019) (14). Tuy nhiên khi cuộc xung đột tại Ukraine xảy ra, không ai ở châu Âu có tiếng nói nghi ngờ về sự cần thiết của tổ chức này. Bên cạnh Mỹ, phần lớn các nước châu Âu như Anh, Pháp, Đức, Ba Lan,... đã tích cực ủng hộ Ukraine và thúc đẩy mạnh quá trình chuyển giao vũ khí, viện trợ quân sự cho Kiev. Gần đây nhất là sau

việc Hạ viện Mỹ thông qua gói viện trợ quân sự 61 tỉ USD cho Ukraine (20-4-2024), chỉ mấy ngày sau đến lượt nước Anh thông báo về một gói tài chính mới. Văn phòng Thủ tướng Anh khẳng định đây là “gói viện trợ vũ khí thiết yếu lớn chưa từng có” cho Ukraine. Tổng viện trợ quân sự của London cho Kiev trong năm 2024 lên đến 3 tỉ bảng Anh (3,7 tỉ USD). Cuộc họp gần đây nhất của EU vào tháng 3-2024 đã thông qua gói viện trợ quân sự 5,5 tỉ USD cho Ukraine. Nếu tính từ khi cuộc xung đột xảy ra tại lãnh thổ Ukraine, UE đã cam kết cung cấp 6,1 tỉ euro (15).

Tuy vậy, điều này là chưa đủ để khóa lấp các chia rẽ vốn có của NATO. Trước hết là vấn đề mở rộng thành viên mới. Khi xung đột xảy ra tại Ukraine, một số nước dọc theo hành lang biên giới phía Đông của NATO đẩy nhanh quá trình gia nhập. Quốc gia đầu tiên trong danh sách này là Ukraine vốn bắt đầu các chương trình hợp tác với NATO từ năm 2002. Tuy nhiên tư cách thành viên của Ukraine và sự can dự của NATO vào cuộc xung đột này nhanh chóng trở thành vấn đề gây chia rẽ sâu sắc. Trong khi Ba Lan ủng hộ nỗ lực kết nạp Ukraine, Pháp thì muốn không chỉ cung cấp vũ khí mà NATO thậm chí còn cần đưa lính đến Ukraine. Các nhà lãnh đạo Hungary thì kiên quyết phản đối sự tham gia của Ukraine và chống lại sự can thiệp của NATO vào cuộc xung đột này. Họ lập luận rằng NATO đang đi chệch hướng từ một liên minh quân sự vì mục đích phòng thủ sang một liên minh mang tính chất tấn công. Trước tình thế đó, Tổng thư ký NATO Jens Stoltenberg đã phải trấn an: “NATO không - và sẽ không bao giờ - là một bên tham chiến ở Ukraine” (16).

Sự chia rẽ về thái độ chính trị, quân sự của châu Âu đối với cuộc xung đột tại

Ukraine không dừng lại ở NATO. Ngay tại Nghị viện châu Âu cũng có sự bất đồng lớn giữa các đảng phái và xu hướng chính trị đối với việc kết nạp Ukraine vào EU và các chính sách hỗ trợ Kiev. Điển hình của cuộc xung đột này là giữa nhóm “chống Putin” (anti-Putin) và nhóm “những người hiểu Putin” (Putin-Versteher). Tiêu biểu cho tiếng nói tích cực kết nối với Nga là Thủ tướng Hungary Viktor Orban. Ông tuyên bố tại Diễn đàn kinh tế Qatar (Qatar Economic Forum, 2023) rằng “đương nhiên là sẽ không có chiến thắng cho những người Ukraine khốn khổ trên chiến trường”. Hungary trì hoãn việc xem xét tư cách thành viên NATO của Thụy Điển, gọi Tổng thống Ukraine Volodymyr Zelenskyy là một “người dối lập”, từ chối bỏ phiếu đồng ý chuyển viện trợ quân sự của EU cho Ukraine và tuyên bố rằng Hungary “sẽ không theo cách tiếp cận chủ đạo của châu Âu”, dù nước này vẫn lên án cuộc xung đột và thông qua một số hành động cấm vận Nga (17).

Bản thân các nước chủ chốt của EU cũng bị chia rẽ sâu sắc trong cách thức tiến hành các hoạt động hỗ trợ Ukraine. Pháp kêu gọi một sự cam kết mạnh mẽ hơn của châu Âu, thậm chí gửi quân trực tiếp đến Ukraine và kêu gọi những quốc gia khác như Đức gửi các vũ khí tân tiến hơn, như tên lửa tầm xa. Đức thì dè dặt hơn, sau nhiều sức ép thì mới viện trợ 14 xe tăng Leopard 2 cùng các vũ khí tân tiến. Tuy nhiên, giá trị các cam kết viện trợ quân sự của Đức đã lên đến 2,5 tỉ USD (18). Gần nhất là quá trình bàn thảo về việc sử dụng gói viện trợ 5 tỉ euro (thông qua 18-3-2024) cũng đã diễn ra quyết liệt giữa các nước châu Âu, đặc biệt là Anh, Pháp và Đức xung quanh cách thức chuyển giao cho Ukraine.

Sự chia rẽ của NATO, EU và mối quan hệ giữa Mỹ với châu Âu xung quanh vấn đề

Ukraine là thách thức được các nhà phê bình chính trị và quan hệ quốc tế thảo luận sôi nổi từ khi cuộc xung đột tại Ukraine xảy ra. Về điểm này, các chuyên gia Trung Quốc đã đăng tải nhiều bài phân tích, bình luận, trong đó chủ yếu hướng đến vai trò “tiêu cực” của Mỹ và Anh. Họ cho rằng các nước như Mỹ, Anh và Liên minh châu Âu đang cố tình tạo ra và đẩy mạnh cuộc khủng hoảng ở châu Âu vì lợi ích của các nước lớn chứ không phải vì Ukraine. *Hoàn cầu Thời báo* (Global Times) trong một bài viết vào tháng 4-2022 đã mô tả nước Anh là một trong những lực lượng thù nghịch nhất nhắm vào nước Nga từ khi cuộc khủng hoảng Ukraine nổ ra. Theo bài báo, các nhà phân tích cho rằng Anh tìm cách gây thiệt hại tối đa cho Nga bằng cách kéo dài cuộc xung đột lâu nhất có thể, “không giống như các cường quốc châu Âu khác như Pháp và Đức muốn kết thúc cuộc xung đột sớm nhất có thể,... Chính quyền Anh đang hành xử như “người gây rối” để hưởng lợi từ sự đổ máu ở Ukraine” (19). Bài báo cũng dẫn ý kiến của nhà nghiên cứu Cui Hongjian (Viện Nghiên cứu Quốc tế Trung Quốc) rằng, nước Anh tự đặt mình là người có ảnh hưởng thứ hai sau Mỹ trong vấn đề Ukraine và thể hiện mối quan hệ đặc biệt giữa hai nước trong việc hoạch định các chính sách liên quan, bao gồm tối đa hoá thiệt hại của Nga và giữ cho cuộc xung đột dai dẳng không hồi kết,... London cũng muốn tiếp tục duy trì ảnh hưởng với các cường quốc châu Âu sau Brexit, có nghĩa là nước này cần phải hành động khác với Pháp và Đức về vấn đề này” (20). Cũng trên tờ *Hoàn cầu Thời báo* đăng tải một bài bình luận quan trọng về tác động của cuộc xung đột đối với NATO và cho rằng đó là ý đồ của người Mỹ: “Mỹ thúc đẩy cuộc khủng hoảng ở Ukraine cho sự mở rộng của NATO và đẩy châu Âu lún sâu vào khủng hoảng”.

Theo tác giả thì cuộc khủng hoảng ở Ukraine chủ yếu là do chính sách bành trướng và mở rộng của NATO và dẫn lời của người phát ngôn Bộ Ngoại giao Trung Quốc Wang Wenbin rằng “NATO không phục vụ cho mục tiêu nào khác ngoài chiến tranh. Nó chưa bao giờ đóng góp cho hoà bình và an ninh của thế giới và sẽ không bao giờ”. Vì thế, trong giai đoạn sau khi Liên Xô sụp đổ, NATO tăng từ 16 nước lên 30 nước thành viên. NATO đã phá vỡ lời hứa “không dịch chuyển dù chỉ một inche” về phía Đông Đức, nhưng thực tế đã tiến sát cửa ngõ nước Nga. Do đó, vì lợi ích của mình, nước Mỹ đang gây ra khủng hoảng ở châu Âu. Đầu tiên là vi phạm nguyên tắc “trung lập” của Ukraine. Bài báo dẫn ý kiến của GS. Jeffrey Sachs (Đại học Columbia, Mỹ) rằng “sự trung lập của Ukraine không chỉ giúp chia tách NATO và Nga mà còn là điều tích cực với tất cả các bên, và với thế giới. Thứ hai là tình hình an ninh trật tự của châu Âu cũng đang bị thách thức, trong đó có những nước như Thụy Điển và Phần Lan vốn có một thời gian dài phát triển nhờ vào chính sách không liên minh quân sự, nhưng giờ đây đang đối mặt với các sức ép quân sự để từ bỏ sự trung lập và tìm cách vào NATO. Điều này sẽ làm hủy hoại nền an ninh tập thể ở châu Âu và đẩy lục địa này lún sâu vào khủng hoảng (21).

Dù quan điểm nào thì thực tế của cuộc xung đột tại Ukraine đã một lần nữa đặt lại những câu hỏi mang tính cốt lõi đối với NATO về vai trò của tổ chức này thời hậu Chiến tranh Lạnh và các rủi ro của nó khi mở rộng về phía Đông. Cuộc xung đột cũng làm nóng lên câu hỏi thách thức nhất đối với vấn đề an ninh tập thể của châu Âu - khu vực kinh tế thịnh vượng bậc nhất trên thế giới: liệu châu Âu có tiếp tục “đồng nhất” chiến lược và lợi ích của mình với Mỹ

và chấp nhận sự “bảo trợ” từ Washington? Hay cần thiết phải có chiến lược an ninh, chính trị, kinh tế riêng phục vụ tốt hơn cho lợi ích của châu Âu trong một thế giới không còn phân cực giản đơn như trước? Về điều này, châu Âu vẫn chưa có câu trả lời.

3. Thách thức kinh tế

Châu Âu hiện có GDP 24,22 nghìn tỉ USD (2023), xếp thứ hai sau Mỹ (27,36 nghìn tỉ USD) và trên Trung Quốc (17,52 nghìn tỉ USD). Tuy nhiên, sự phát triển thịnh vượng đó của “lục địa già” chưa phản ánh hết các sức ép và rủi ro kinh tế mà cuộc xung đột tại Ukraine mang lại. Thực tế là thách thức kinh tế mà châu Âu gặp phải rất đa dạng, trên nhiều khía cạnh khác nhau mà tính chất gây chia rẽ của chúng cũng phức tạp không kém so với địa hạt an ninh, chính trị.

Thách thức trực tiếp đầu tiên là châu Âu mất đi nguồn cung năng lượng, nguyên liệu, lương thực và dòng tài chính trong một thời gian rất ngắn. Trước khi cuộc xung đột diễn ra, EU nhập khẩu 155 tỉ m³ khí đốt từ Nga (2021), chiếm 45% số lượng nhập khẩu của toàn khối. Nga cũng là nhà cung cấp dầu thô lớn nhất cho EU với mức 108,1 triệu tấn và 91 triệu tấn các sản phẩm từ dầu. Các nước châu Âu cũng nhập khẩu 51,4 triệu tấn than đá từ Nga, chiếm 50% lượng nhập khẩu (22). Tuy nhiên, chỉ trong một thời gian ngắn, họ buộc phải từ bỏ nhà cung cấp năng lượng lớn nhất của mình như một nỗ lực nhằm gây ra thiệt hại kinh tế cho Nga. Khi cuộc xung đột xảy ra, EU ra *Tuyên bố Versailles* (Versailles Declaration, 3-2022) với 27 nước thành viên đồng ý chấm dứt sự lệ thuộc vào năng lượng hoá thạch của Nga càng sớm càng tốt (23). Đến tháng 5-2022, Ủy ban châu Âu phê chuẩn kế hoạch cắt giảm 90% lượng dầu nhập khẩu từ Nga cho đến cuối năm 2022. Thay vào đó, các nhà lãnh đạo EU

kêu gọi một giải pháp toàn diện cho vấn đề năng lượng: - Tiếp tục đa dạng hoá nguồn cung cấp năng lượng và các tuyến vận chuyển, - Gia tăng các nguồn năng lượng tái tạo, - Nâng cao hiệu quả sử dụng năng lượng, - Tăng cường khả năng kết nối của các hệ thống năng lượng khí ga và điện.

Trong giai đoạn đầu của cuộc xung đột tại Ukraine, sự thay đổi cấu trúc và nguồn cung năng lượng giá rẻ từ Nga có lẽ là thách thức lớn nhất với các đầu tàu kinh tế của châu Âu. Quý 1 năm 2022, Anh nhập khẩu 1,8 tỉ USD dầu mỏ của Nga, nhưng con số này đã giảm về 0 ngay khi cuộc xung đột diễn ra. Đổi lại, năm 2023, Anh nhập 2,7 tỉ USD dầu tinh chế từ Ấn Độ, Trung Quốc, Thổ Nhĩ Kỳ (cũng là các khách hàng nhập khẩu lớn nhất của Nga). Tính chung, trong vòng 1 năm kể từ khi xung đột tại Ukraine xảy ra (đến tháng 3-2023), giá trị nhập khẩu dầu và khí đốt của Anh là 24 tỉ USD, tăng 60% so với năm trước đó. Điều này cho thấy sự phức tạp của nền kinh tế thế giới và thách thức lớn của các nước châu Âu trong việc tìm nguồn cung thay thế năng lượng Nga. Bên cạnh đó, châu Âu cũng mở rộng các nguồn thay thế. Lượng khí đốt nhập khẩu từ Azerbaijan, tăng từ 8.1 tỉ m³ (2021) lên 11.4 tỉ m³ (2022) và từ Na Uy tăng từ 82 lên 90 tỉ m³ trong cùng giai đoạn. Bước đầu, quá trình này được đánh giá là một thành công của EU, đặc biệt là với các nước vốn lệ thuộc lớn vào năng lượng của Nga như Đức. Các chuyên gia kinh tế nhận định Nga đã “thất bại” trong việc dùng con bài năng lượng để gây sức ép với châu Âu. Cuối năm 2022, Đức cấm hoàn toàn nhập khẩu dầu của Nga. Trên bình diện châu lục, lượng dầu từ Nga vào châu Âu năm 2023 đã giảm 90% so với năm 2022. Tuy nhiên, thực tế nền kinh tế của EU cũng gặp nhiều vấn đề từ sự chuyển đổi này, trong đó có sự mất cân đối

giữa cung và cầu. Lượng thiếu hụt khí đốt năm 2023 được cho là vào khoảng 57 tỉ m³, tương đương với 14,5% nhu cầu tiêu thụ khí đốt của EU (24).

Bên cạnh năng lượng là lương thực, thực phẩm. Ở lĩnh vực này, thách thức của EU là phải điều phối hệ thống sản xuất và xuất khẩu nông nghiệp nhằm giải quyết biến động lớn tại thị trường Nga và Ukraine. Đây là hai quốc gia xuất khẩu nông sản hàng đầu thế giới tuy nhiên tình trạng xung đột đã làm gián đoạn hoạt động sản xuất nông nghiệp cũng như kết nối các sản phẩm của họ ra thị trường quốc tế. Trong giai đoạn 2017-2021, Nga và Ukraine đóng góp 8,8% sản lượng đại mạch, lúa mì và ngô (Nga chiếm 5.4% và Ukraine là 3.4%). Hai nước cũng là nhà xuất khẩu lúa mì thứ nhất và thứ năm trên thế giới với giá trị lần lượt là 20% và 10% giá trị xuất khẩu toàn cầu. Ukraine là nước xuất khẩu dầu hạt hướng dương số một thế giới, theo sau là Nga. Hai nước cung cấp 75% sản lượng cho thị trường quốc tế (25). Tuy nhiên, xung đột đã phá hủy nghiêm trọng các mùa vụ, đặc biệt là tại Ukraine. Năm 2021, nông dân Ukraine canh tác 17 triệu ha trong vụ gieo trồng mùa Xuân (bằng diện tích của Áo và Czechia), nhưng đến năm 2022 khi xung đột nổ ra, ¼ đất nông nghiệp không thể canh tác (tương đương diện tích của nước Bỉ).

Để bảo đảm cho sự vận hành của kinh tế EU và Ukraine đồng thời gây sức ép cho nền kinh tế Nga, các nước châu Âu đã đề ra nhiều giải pháp nhằm tiếp tục đưa nông sản Ukraine ra thị trường quốc tế. Từ ngày đầu của cuộc xung đột, các khu vực xuất cảng quan trọng của Ukraine từ Biển Đen bị đốt cháy (4-2022). Nga phong tỏa các hải cảng và làm cho khoảng 20 triệu tấn lương thực bị kẹt lại ở Ukraine. Các nhà kho cần phải được giải phóng

trước mùa Hè nếu không vụ mùa tiếp theo sẽ trở thành một thảm họa. Trong bối cảnh đó, hỗ trợ nền kinh tế Ukraine được coi là sống còn và có vai trò không thua kém các gói viện trợ quân sự. EU đã đứng ra phối hợp để lượng nông sản này có thể xuất khẩu qua ngã châu Âu. Đến tháng 8-2023, khoảng 48 triệu tấn lương thực và các hạt cho dầu đã đi qua châu Âu nhờ nỗ lực này, trong đó quan trọng nhất là Sáng kiến lương thực Biển Đen (The Black Sea Grain Initiative) (26).

Không chỉ giúp hỗ trợ nền kinh tế Ukraine, thách thức lớn của các nước châu Âu còn đến từ sức ép phải cung cấp hàng tỉ USD viện trợ cho Kiev. Tính đến tháng 2-2024, Mỹ là nhà cung cấp viện trợ tổng thể lớn nhất của Ukraine với tổng số khoảng 70 tỉ USD. Tuy nhiên, để có được con số này là điều không dễ dàng, đặc biệt là trong bối cảnh chia rẽ lớn giữa hai đảng Dân chủ, Cộng hoà (27). Các cam kết tài chính của EU cũng được bàn thảo trong không khí chính trị chia rẽ và bất đồng không kém. Trong cuộc họp tháng 12-2023, có 26 nước thành viên ủng hộ đề xuất ngân quỹ 50 tỉ euro cho Ukraine, trong khi Hungary phản đối quyết liệt. Phải tới cuộc họp vào tháng 1-2024, EU mới đồng ý về gói tài chính này, bao gồm khoản hỗ trợ 17 tỉ euro và khoản vay 33 tỉ euro trong giai đoạn 2024-2027 (28). Cả Mỹ và châu Âu hy vọng các gói tài chính này sẽ giúp khôi phục lại nền kinh tế bị tàn phá và giúp Ukraine có thể đứng vững trong cuộc đối đầu với Nga. Tuy nhiên, các bài phân tích trên tờ *Hoàn cầu Thời báo* đã đưa ra một quan điểm khác không mấy lạc quan. Họ cho rằng “50 tỉ euro của EU cung cấp cho Ukraine chủ yếu là có ý nghĩa tinh thần nhiều hơn là đóng một vai trò thực chất quan trọng nào” để có thể

làm thay đổi tình thế (29). Tờ báo cũng dẫn ra lập luận của các chuyên gia rằng, dù EU có vẻ quyết tâm để hỗ trợ Ukraine, tuy nhiên cũng giống như trên lĩnh vực quân sự, Mỹ cũng chỉ đang lợi dụng cuộc xung đột tại Ukraine để giành quyền kiểm soát và bắt châu Âu lệ thuộc mà thôi (30).

Nền kinh tế châu Âu vì thế đã phải chịu nhiều hệ quả dồn nén từ các thách thức này. Lạm phát do giá nhiên liệu và thực phẩm gia tăng. Các chính phủ chi tiêu nhiều hơn cho quân sự và viện trợ nước ngoài. Một lượng lớn dân Ukraine tràn vào các nước EU với tư cách là người tị nạn. Tất cả điều này có thể được mô tả như một cuộc xung đột kinh tế trong lòng châu Âu. Hình ảnh mới nhất của sự chia rẽ này là các nông dân Ba Lan và Hungary tổ chức biểu tình toàn quốc một cách bạo lực chống lại việc nhập khẩu lương thực giá rẻ từ Ukraine (31). Từ tháng 6-2022, EU gỡ bỏ nhiều hạn chế đối với sản phẩm nông nghiệp và cho phép nhập khẩu lượng lớn hàng nông sản Ukraine. Tới tháng 1-2024, EU đã họp và quyết định tiếp tục gia hạn các ưu đãi này đến tháng 6-2025. Điều này đã thúc đẩy sự phản đối từ các nước Đông Âu. Ngoại trưởng Hungary Peter Szijjarto nói rằng sự tràn ngập của lương thực giá rẻ Ukraine đã hủy hoại thị trường Trung Âu. “Chúng tôi [Hungary] đã cấm nhập khẩu lương thực của Ukraine và một vài sản phẩm nông nghiệp khác,... Chúng tôi muốn tiếp tục các giải pháp này... Chúng tôi chỉ muốn quay lại thoả thuận ban đầu là chỉ giúp việc luân chuyển lương thực của Ukraine mà thôi” (32). Trong bối cảnh đó, EU buộc phải nhượng bộ, cho phép 5 nước Bulgaria, Hungary, Ba Lan, Romania và Slovakia cấm bán sản phẩm nông nghiệp Ukraine mà chỉ cho các hàng hoá này trung chuyển qua nước mình.

Trên bình diện cả châu lục, Ngân hàng Santander của Tây Ban Nha đã đưa ra thống kê thiệt hại kinh tế của cuộc xung đột tại Ukraine năm 2022 đối với châu Âu là khoảng 175 tỉ euro, tương đương với 1,1 đến 1,4 % GDP của EU, trong đó: 50 tỉ euro để giải quyết các vấn đề của các nền kinh tế như lạm phát, giảm thuế, ứng phó thay đổi chính sách năng lượng; 75 tỉ euro khắc phục sự lệ thuộc vào năng lượng Nga; 30 tỉ euro liên quan đến việc tiếp nhận người tị nạn từ Ukraine, 20 tỉ euro cho an ninh, quốc phòng,... (33). Năm đầu sau khi cuộc xung đột xảy ra, cuộc khủng hoảng giá cả sinh hoạt và khủng hoảng an ninh lương thực đã tràn qua tất cả các nước châu Âu. Vào tháng 1-2023, 93% người châu Âu được hỏi cho rằng gia tăng giá cả sinh hoạt là vấn đề họ lo lắng nhất (34).

Trong tất cả các nước châu Âu thì Ukraine đương nhiên là quốc gia chịu thiệt hại lớn nhất. Tăng trưởng GDP năm 2021 của nước này là 3,4%, đến 2022 là -35% (theo IMF), đẩy tỉ lệ nghèo đói từ 5,5% lên 24% (theo WB). Cuộc xung đột đã đẩy 7,1 triệu người Ukraine vào cảnh nghèo đói, kéo lùi thành quả phát triển kinh tế 15 năm trước đó và gây ra sự đình trệ kinh tế lớn nhất trong lịch sử Ukraine. Đến cuối năm 2023, cuộc xung đột đã đẩy 6,3 triệu người Ukraine di cư ra nước ngoài (35). Các thống kê của Ủy ban châu Âu, chính phủ Ukraine, Nhóm Ngân hàng Thế giới và Liên hợp quốc ước tính số tiền cần thiết để tái thiết lại Ukraine trong một thập kỷ tới là 486 tỉ USD (36).

4. Thay lời kết

Phát biểu tại Hội nghị An ninh Munich (Đức) ngày 2-2-2014, cố Ngoại trưởng Mỹ Henry Kissinger tuyên bố rằng “châu Á sẽ là châu Âu của thế kỷ XIX và xung đột

quân sự là không ngoại lệ” (37). Tuy nhiên, tám năm sau, ở cửa ngõ phía Đông của EU và NATO đã bùng lên cuộc xung đột quân sự lớn nhất ở châu Âu trong tám thập kỷ qua mà ngay cả một khu vực thịnh vượng và được chuẩn bị kỹ lưỡng để đối phó với các kịch bản xung đột quân sự cũng không thể lường trước, và đang đứng trước nhiều thách thức lớn. Điều này phản ánh tính chất khó lường của quan hệ quốc tế hiện đại và tác động sâu rộng của các sự kiện đang định hình trật tự thế giới mới.

Châu Âu, dù là khu vực kinh tế thịnh vượng và yên bình bậc nhất thế giới, rõ ràng vẫn chịu nhiều tác động do các mối tương tác địa chính trị và quyền lực Đông - Tây Âu và Á-Âu nhiều thế kỷ qua. Từ cuộc hành binh của Napoleon Bonaparte (1812), của Hitler (1941-1943) tới các nỗ lực hỗ trợ quân sự mới nhất họ dành cho Ukraine cho thấy giữa Tây Âu, Đông Âu và Nga vẫn là một sân khấu địa chính trị, địa kinh tế và địa quân sự khó đoán định. Hiện tại GDP của Nga thấp hơn GDP bang California của Mỹ, nhưng rõ ràng đây là cường quốc không dễ bị đánh bại và Nga có thể duy trì tình trạng chiến tranh trong một thời gian dài, điều mà các nước châu Âu khó có thể làm được. Ngày 25-4-2024, hãng tin Nga TASS dẫn lời Bộ trưởng Quốc phòng Đức Boris Pistorius rằng, Nga đã khôi phục khả năng sản xuất vũ khí và sản xuất ra số lượng dư thừa so với nhu cầu sử dụng tại Ukraine (38). Theo lời quan chức Đức này thì vũ khí của Nga đã sẵn sàng chất đầy trong các kho.

Trong khi đó, việc chi phí quân sự quốc phòng của Ukraine chiếm đến 37% GDP năm 2023 và khó khăn của chính quyền Tổng thống Volodymyr Zelenskyy trong việc tìm kiếm hỗ trợ quân sự liên tục, quy mô lớn từ hai bờ Đại Tây Dương cho thấy

những gánh nặng rất lớn về tài chính, công nghệ và kỹ thuật để có thể duy trì cuộc xung đột. Điều này gợi ý về tính chất dễ tổn thương của một quốc gia tầm trung trong quan hệ quốc tế đầu thế kỷ XXI. Năm 2021, GDP của Ukraine ở mức 200 tỉ USD, dân số là 43,82 triệu người và GDP bình quân đầu người ở mức 4,827.85 USD ý (trong cùng năm, mức GDP bình quân đầu người của Nga là 12,532.05 USD và Việt Nam là 3,756.49 USD).

Cuộc xung đột tại Ukraine và các thách thức của châu Âu cũng cho thấy tính chất

phức tạp của quan hệ quốc tế đương đại, nơi mà sự phân chia liên minh, ý thức hệ, phe, khối,... đã không đơn giản dựa trên chủng tộc, tôn giáo, tư tưởng chính trị, khu vực địa lý,... như những gì đã diễn ra của lịch sử loài người. Trong thế giới đó, sức mạnh quốc gia không chỉ phụ thuộc vào tiềm lực và lượng vật chất mà còn là khả năng định vị và tái định vị chiến lược ngoại giao trong một khung cảnh chuyển đổi nhanh chóng mà ngay cả các cường quốc phát triển cũng đang lúng túng để tìm cách ứng phó (39).

CHÚ THÍCH

(1). David Stringer, War Over Taiwan Would Cost World Economy \$10 Trillion, <https://www.bloomberg.com/news/newsletters/2024-01-09/war-over-taiwan-would-cost-world-economy-10-trillion-big-take> (truy cập 15-4-2024).

(2). The Ukraine War At Two Years: By The Numbers, <https://responsiblestatecraft.org/erdogan-iraq/> (truy cập 1-4-2024).

(3). Anna Cooban, US has replaced Russia as Europe's top crude oil supplier By <https://edition.cnn.com/2023/03/28/energy/eu-us-oil-imports-overtake-russia/index.html> (truy cập 3-4-2024).

(4). Ines Eisele, Five facts on grain and the war in Ukraine, <https://www.dw.com/en/five-facts-on-grain-and-the-war-in-ukraine/a-62601467?~:text=Ukraine%20is%20one%20of%20the%20world%27s%20major%20grain%20producer%20s.,13%25%20of%20the%20barley%20market> (truy cập ngày 12-4-2024).

(5). Barbara Surk and Sylvie Corbet, Macron outlines his vision for Europe to become an assertive global power as war in Ukraine rages on, <https://apnews.com/article/france-macron-europe-eu-paris-sorbonne-speech->

[a3f4de514a88ca324ed1c545fc3821c1](https://www.bloomberg.com/news/newsletters/2024-01-09/war-over-taiwan-would-cost-world-economy-10-trillion-big-take) (truy cập ngày 1-4-2024).

(6). Cowley, Jason (24 November 2016), "Tony Blair's unfinished business". New Statesman., <https://www.newstatesman.com/politics/2016/11/tony-blairs-unfinished-business> (truy cập 14-4-2024). Xem Francis Fukuyama. *Identity: The Demand for Dignity and the Politics of Resentment*. Farrar, Straus & Giroux, 2018; Fareed Zakaria. *Age of Revolutions: Progress and Backlash from 1600 to the Present*, New York: W. W. Norton, 2024.

(7). Bradley Bowman and Jack Sullivan, Can NATO Finally Make the 2 Percent Stick?, <https://foreignpolicy.com/2023/06/20/can-nato-finally-make-the-2-percent-stick/> (truy cập 10-4-2024).

(8). Stockholm International Peace Research Institute (SIPRI), Trends in World military expenditure, 2023, https://www.sipri.org/sites/default/files/2024-04-2404_fs_milex_2023.pdf (truy cập ngày 20-4-2024).

(9). Military spending in Western and Central Europe higher than end of Cold War, data shows, <https://www.euronews.com/2024/04/22/military-spending-in-western-and-central-europe-higher-than-end-of-cold-war-data->

shows:~:~text=European%20military%20spending%20reached%20%24588%20bn%20in%202023&text=That%20initial%20action%20and%20the,budgets%20at%20an%20unprecedented%20rate.(Truy cập ngày 10-4-2023).

(10). SIPRI, 2023.

(11). Boris Grozovski, Russia's Unprecedented War Budget Explained, <https://www.wilsoncenter.org/blog-post/russias-unprecedented-war-budget-explained>

(12). Boris Grozovski, Russia's Unprecedented War Budget Explained, <https://www.wilsoncenter.org/blog-post/russias-unprecedented-war-budget-explained> (truy cập ngày 15-4-2024).

(13). Jill Colvin, Trump says he once told a NATO ally to pay its share or he'd 'encourage' Russia to do what it wanted, <https://apnews.com/article/trump-nato-foreign-aid-russia-2b8054a9fe185eec34c2c541cece655d> (truy cập ngày 2-4-2024).

(14). Emmanuel Macron warns Europe: NATO is becoming brain-dead, <https://www.economist.com/europe/2019/11/07/emmanuel-macron-warns-europe-nato-is-becoming-brain-dead> (truy cập ngày 3-4-2024).

(15). EU agrees to €5 billion boost in Ukraine military aid, <https://www.dw.com/en/eu-agrees-to-5-billion-boost-in-military-aid-for-ukraine/a-68515348> (truy cập ngày 15-4-2024).

(16). NATO foreign ministers debate Ukraine aid framework, https://www3.nhk.or.jp/nhkworld/en/news/20240404_N02/ (truy cập ngày 24-3-2024).

(17). Alexander Schrier, Testing European Unity on Ukraine, <https://www.fpri.org/article/2024/01/testing-european-unity-on-ukraine/> (truy cập ngày 10-4-2024).

(18). Ella Joyner, How do Germany and the EU fund military gear to Ukraine?,

<https://www.dw.com/en/how-do-germany-and-the-eu-fund-military-gear-for-ukraine/a-64528439> (truy cập 9-4-2024).

(19). Yang Sheng and Wan Hengyi, Fanning Ukraine crisis, exporting refugees expose UK's hypocrisy, <https://www.globaltimes.cn/page/202204/1259542.shtml> (truy cập 10-4-2024).

(20). Yang Sheng and Wan Hengyi, Fanning Ukraine crisis, exporting refugees expose UK's hypocrisy, <https://www.globaltimes.cn/page/202204/1259542.shtml> (truy cập 10-4-2024).

(21). Carlos Martinez, US leverages Ukraine crisis for NATO expansion, to push Europe further into chaos, <https://www.globaltimes.cn/page/202204/1259415.shtml?id=11> (truy cập 10-4-2024).

(22). Szymon Karda, Conscious uncoupling: Europeans' Russian gas challenge in 2023, <https://ecfr.eu/article/conscious-uncoupling-europeans-russian-gas-challenge-in-2023/> (truy cập ngày 10-4-2024).

(23). Impact of Russia's invasion of Ukraine on the markets: EU response, <https://www.consilium.europa.eu/en/policies/eu-response-ukraine-invasion/impact-of-russia-s-invasion-of-ukraine-on-the-markets-eu-response/> (truy cập ngày 22-4-2024).

(24). Szymon Karda, Conscious uncoupling: Europeans' Russian gas challenge in 2023, <https://ecfr.eu/article/conscious-uncoupling-europeans-russian-gas-challenge-in-2023/> (truy cập ngày 10-4-2024).

(25). Báo cáo của quỹ FAO, The importance of Ukraine and the Russian Federation for global agriculture markets and the risks associated with the war in Ukraine, Information Note - The importance of Ukraine and the Russian Federation for global agricultural markets and the risks associated with the war in Ukraine (fao.org) (truy cập 9-4-2024); Báo cáo của OECD (Agust 5, 2022), The impacts and policy implications

of Russia's aggression against Ukraine on agricultural markets, <https://www.oecd.org/ukraine-hub/policy-responses/the-impacts-and-policy-implications-of-russia-s-aggression-against-ukraine-on-agricultural-markets-0030a4cd/> (truy cập ngày 12-4-2024).

(26). Ukrainian grain exports explained, <https://www.consilium.europa.eu/en/infographics/ukrainian-grain-exports-explained/> (truy cập 10-4-2024).

(27). U.S. adults split along party lines in support for Ukraine military aid, AP-NORC poll finds, <https://www.pbs.org/newshour/politics/u-s-adults-split-along-party-lines-in-support-for-ukraine-military-aid-ap-norc-poll-finds> (truy cập ngày 5-4-2024).

(28). Báo cáo của Nghị viện châu Âu (European Parliament), 2024, Economic impact of Russia's war on Ukraine: European Council response, [https://www.europarl.europa.eu/RegData/etudes/BR/IE/2024/757783/EPRS_BRI\(2024\)757783_EN.pdf](https://www.europarl.europa.eu/RegData/etudes/BR/IE/2024/757783/EPRS_BRI(2024)757783_EN.pdf) (truy cập 10-4-2024).

(29). Hoàn cầu Thời báo, bản điện tử ngày 1-2-2024, EU's 50 billion euro fund to Ukraine more to boost confidence than to play significant role, <https://www.globaltimes.cn/page/202402/1306525.shtml> (truy cập ngày 1-4-2024).

(30). US uses Russia-Ukraine conflict to gain the upper hand over Europe : German MP, <https://www.globaltimes.cn/page/202402/1307427.shtml> (truy cập ngày 4-4-2024).

(31). Vanessa Gera, Poland sees its most violent protest yet by farmers and supporters against Ukraine imports, EU rules, <https://apnews.com/article/poland-farmers-protest-ukraine-green-deal-68e62bb822ce6a09eefefe9b2909c023> (truy cập ngày 20-4-2024).

(32). Philip Blenkinsop, EU to allow wider measures to control Ukraine grain imports, [https://www.reuters.com/markets/commodities/eu-](https://www.reuters.com/markets/commodities/eu-allow-wider-measures-control-ukraine-grain-imports-2024-01-23/)

[allow-wider-measures-control-ukraine-grain-imports-2024-01-23/](https://www.reuters.com/markets/commodities/eu-allow-wider-measures-control-ukraine-grain-imports-2024-01-23/) (truy cập 10-4-2024).

(33). The impact of the war in Ukraine on the European Union's economy, <https://www.santander.com/en/press-room/insights/the-impact-of-the-war-in-ukraine-on-the-european-unions-economy-#:~:text=Ukraine%20war%20economic,cuts%20and%20administered%20price%20controls>. (truy cập 10-4-2024).

(34). Báo cáo của Nghị viện châu Âu (European Parliament), 2024.

(35). Ukraine: what's the global economic impact of Russia's invasion?, <https://www.economicsobservatory.com/ukraine-whats-the-global-economic-impact-of-russias-invasion> (truy cập ngày 10/4/2024).

(36). Báo cáo của Nghị viện châu Âu (European Parliament), 2024.

(37). Jonathan Tirone and Patrick Donahue, Kissinger Says Asia Is Like 19th-Century Europe on Use of Force, <https://www.bloomberg.com/news/articles/2014-02-02/kissinger-says-asia-is-like-19th-century-europe-on-use-of-force> (truy cập ngày 20-4-2024).

(38). German defense minister says Russia making more arms than it needs for its op in Ukraine, <https://tass.com/world/1780261> (truy cập ngày 25-5-2024).

(39). Statement by H.E. Mr. Dang Hoang Giang, Permanent Representative of the Socialist Republic of Viet Nam to the United Nations at the Eleventh Emergency Special Session of the General Assembly (March 2, 2022), <https://vnmission-newyork.mofa.gov.vn/en-us/News/ConsulateNews/Pages/2.3.aspx> (truy cập ngày 3-4-2024); Đỗ Thị Thủy (Chủ biên), *Ngoại giao cường quốc tâm trung: Lý thuyết, thực tiễn quốc tế và hàm ý cho Việt Nam*, Nxb.Chính trị Quốc gia Sự thật, Hà Nội, 2021.